

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DS-ST

Ngày 20 tháng 8 năm 2021

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng, ông Nguyễn Thế Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện EaKar xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 317/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện EaKar, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Viết Nh. Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị H. Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Ông Ngô Thế B. Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 07/10/2020, tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Viết Nh trình bày:*

Vào ngày 21/7/2017, ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H có vay của ông Nh số tiền 350.000.000 đồng, khi vay có thể chấp cho ông Nh 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 930116 đã được UBND huyện EaKar cấp ngày 10/11/2011 cho ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H, hai bên không thoả thuận lãi suất và hẹn đến ngày 21/8/2017, ông B, bà H sẽ trả cho ông Nh số tiền vay là 350.000.000 đồng. Khi đã quá hạn trả nợ, ông Nh có gặp ông B để đòi tiền thì ông B có hẹn miệng đến ngày 30/12/2017 sẽ trả cho ông Nh với lãi suất 1%/tháng nhưng đến nay ông B, bà H vẫn không trả cho ông Nh được khoản tiền gốc và lãi. Vì vậy, ông Nh làm đơn khởi kiện

yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B và bà H phải trả cho ông Nh số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng và không yêu cầu trả tiền lãi.

** Tại đơn bản tự khai ngày 15/01/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:*

Vào ngày 21/7/2017, ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H có vay của ông Nh số tiền 350.000.000 đồng, khi vay có thể chấp cho ông Nh giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 930116 đã được UBND huyện EaKar cấp ngày 10/11/2011 cho ông Ngô Thế L và bà Lê Thị H (ông Ngô Thế L đã chết). Khi vay hai bên không thoả thuận lãi suất và hạn đến ngày 21/8/2017, ông B, bà H sẽ trả cho ông Nh số tiền vay là 350.000.000 đồng. Nay đã đến hạn trả nợ đã lâu nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà H và ông B không trả được cho ông Nh số tiền vay trên. Vì vậy, ông Nh làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B và bà H phải trả cho ông B số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng và không yêu cầu trả tiền lãi, bà H đồng ý với yêu cầu của ông Nh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện EaKar đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông B đã được triệu tập họp lệ nhưng không có mặt tại Tòa án để làm việc nên không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện EaKar quyết định đưa vụ án ra xét xử.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông B vắng mặt tại nơi cư trú, đã được Tòa án niêm yết văn bản tố tụng họp lệ nhưng ông B vẫn vắng mặt tại phiên Tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông B là đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX) tại phiên tòa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 288, 463, 466 BLDS, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H phải trả cho ông Nguyễn Viết Nh số tiền gốc là 350.000.000 đồng, ông Nh không yêu cầu trả tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

** Về tố tụng:*

[1] Ông Nguyễn Viết Nh khởi kiện yêu cầu ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H phải trả số nợ là 350.000.000 đồng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS) đây là “tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”. Do bị đơn có nơi cư trú tại huyện EaKar, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông B vắng mặt tại nơi cư trú: Thôn 3, xã EaÔ, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk, không thông báo cho ông Nh và chính quyền địa phương biết địa chỉ hiện nay đang cư trú. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với ông B theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông B không đến Tòa án làm việc và tại phiên tòa hôm nay ông Hưng và bà H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

* Về nội dung:

[3] Vào ngày 21/7/2017, ông Ngô Thế B, bà Lê Thị H và ông Nguyễn Viết Nh có lập hợp đồng vay vốn, theo đó ông B và bà H có vay của ông Nh 350.000.000 đồng. Khi vay, bà H có thể chấp cho ông Nh giữ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 930116 đã được UBND huyện EaKar cấp ngày 10/11/2011 cho ông Ngô Thế Lề và bà Lê Thị H. Hai bên không thỏa thuận lãi suất và hẹn đến ngày 21/8/2017, ông B, bà H sẽ trả cho ông Nh số tiền vay là 350.000.000 đồng. Nhưng vì quá hạn trả nợ đã lâu, ông B và bà H không trả cho ông Nh số tiền trên, hiện nay ông B đã bỏ đi khỏi địa phương, không báo cho ông Nh biết là ông B đã đi đâu, có dấu hiệu trốn tránh việc trả nợ cho ông Nh. Do đó, đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nh nên ông Nh yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông B và bà H phải trả cho ông Nh số tiền vay là 350.000.000 đồng, ông Nh không yêu cầu trả tiền lãi.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị H thừa nhận việc vay tiền như ông Nh đã trình bày và đồng ý cùng ông B trả cho ông Nh số tiền trên. Nhưng hiện nay ông B đã vắng mặt tại nơi cư trú. Để đảm quyền, lợi ích của các bên đương sự và theo đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của nguyên đơn đối với chữ viết, chữ ký của bị đơn ông Ngô Thế B trong “Hợp đồng vay vốn” ngày 21/7/2017. Trong quá trình thu thập chữ viết, chữ ký của bị đơn ông Ngô Thế B, Tòa án thu thập được chữ viết, chữ ký của ông Ngô Thế B trong các tài liệu sau: 01 bản khai nhân khẩu đề ngày 13/3/2019 và đơn xin báo mất sổ hộ khẩu gia đình của ông Ngô Thế B và đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chữ viết, chữ ký của bị đơn ông Ngô Thế B.

Tại kết luận giám định số 36/KLGD-PC09 ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chữ ký, chữ viết mang tên Ngô Thế Bắc dưới mục “Bên vay đã nhận đủ tiền” trong tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết đứng tên Ngô Thế Bắc trong các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 930116, thửa đất số 383, tờ bản đồ số 6, diện tích 4088,0m² tại thôn 3b, xã Ea Ô, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đã được UBND huyện EaKar cấp cho bà Lê Thị H và ông Ngô Thế Lê (ông Lê đã chết) ngày 10/11/2011 mà bà H và ông B đã thế chấp cho ông Nh khi vay số tiền trên. Xét thấy, việc thế chấp quyền sử dụng đất giữa các đương sự không thực hiện đúng trình tự thủ tục mà pháp luật quy định, không qua công chứng, chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên không có hiệu lực.

[5] Từ những chứng cứ mà các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Xác định ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H có chữ ký, chữ viết xác nhận trong giấy hợp đồng vay vốn ngày 21/7/2017, có vay của ông Nguyễn Viết Nh 350.000.000 đồng là thực tế. HĐXX cần buộc ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H trả cho ông Nguyễn Viết Nh số tiền 350.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Đối với chi phí giám định: Ông Nguyễn Viết Nh có đơn yêu cầu giám định chữ viết, chữ ký của bị đơn ông Ngô Thế B, chi phí giám định là 4.860.000 đồng. Kết quả giám định chứng minh yêu cầu của ông Nh là có căn cứ nên HĐXX cần buộc ông Ngô Thế B phải trả lại cho ông Nh 4.860.000 đồng tiền chi phí giám định là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn (theo mức 350.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Viết Nh số tiền nợ là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Viết Nh không yêu cầu Ngô Thế Bắc và bà Lê Thị H phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Buộc ông Nguyễn Viết Nh phải trả cho bà Lê Thị H 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 930116 đã được UBND huyện EaKar cấp ngày 10/11/2011 mang tên ông Ngô Thế Lề và bà Lê Thị H.

3. Về chi phí giám định: Buộc ông Ngô Thế B phải trả cho ông Nguyễn Viết Nh chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 4.680.000 đồng đồng (Bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Ông Ngô Thế B và bà Lê Thị H phải chịu 3.831.849 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án Dân sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án Dân sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- THADS huyện EaKar;
- Đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Cường Anh